

SỐ QUẢN LÝ	5474
ĐẾN	SỐ: 5474
Ngày	27/7/2017

Số: 60 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 7 năm 2017

Chị em Klean
P. K. de
L. M. de
D

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 20/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

Thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 20/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (sau đây gọi là Chỉ thị số 13-CT/TW và Chương trình hành động số 14-CTr/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 14-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Tạo sự chuyên môn mạnh mẽ, phát huy tinh thần trách nhiệm của các cấp chính quyền, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan và toàn dân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng thời gian qua.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chương trình hành động số 14-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan để chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

- Đẩy mạnh quán triệt, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chương trình hành động số 14-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, cơ chế chính sách về lâm nghiệp, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức thực thi pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng cho công chức kiểm lâm, cán bộ, công chức xã.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản về cơ chế bảo đảm sự điều hành thống nhất, chặt chẽ, thường xuyên, có hiệu quả của các cấp chính quyền, phát huy trách nhiệm của các cơ quan bảo vệ pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm trách nhiệm để xảy ra những thiếu sót, sai phạm, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao trách nhiệm của chính quyền cơ sở, lực lượng Kiểm lâm, lực lượng tuần rừng; rà soát, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các trạm, chốt bảo vệ rừng.

- Xây dựng và thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực quản lý, bảo vệ rừng cho lực lượng kiểm lâm, các cơ quan chức năng, chủ rừng; tăng cường phòng, chống cháy rừng, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra trên cơ sở thực hiện có hiệu quả các dự án đã được phê duyệt. Thực hiện các giải pháp quản lý chặt chẽ không để xảy ra tình trạng dân di cư tự do.

- Tiếp tục kiện toàn các tổ công tác cơ động bảo vệ rừng, chống chặt phá rừng từ tỉnh đến cơ sở; xây dựng lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của các Ban Quản lý rừng phòng hộ, các Công ty lâm nghiệp trên địa bàn theo Quyết định số 44/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng.

- Rà soát, quy hoạch mạng lưới các cơ sở chế biến lâm sản; quản lý chặt chẽ việc cấp đăng ký kinh doanh và giám sát hoạt động của các cơ sở chế biến lâm sản, nhất là ở khu vực gần rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên; quản lý chặt chẽ việc xử lý lâm sản tịch thu, không để xảy ra việc lợi dụng để buôn bán, vận chuyển, tàng trữ lâm sản trái phép.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; tập trung chỉ đạo điều tra, triệt phá bảo đảm không để hình thành tụ điểm, đường dây khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép.

3. Tăng cường kiểm soát các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động tiêu cực đến rừng; nâng cao hiệu quả công tác quản lý rừng

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả quy hoạch 3 loại rừng, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng đã được phê duyệt.

- Hoàn thiện hồ sơ quản lý rừng trên địa bàn toàn tỉnh; hoàn thành việc phân định, cắm mốc ranh giới quản lý rừng trên thực địa đối với các loại rừng, chủ quản lý rừng; cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu về tài nguyên rừng, đất lâm nghiệp.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp; tăng cường kiểm tra, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng lấn, chiếm, sử dụng đất lâm nghiệp sai mục đích. Rà soát, bố trí, sắp xếp ổn định dân cư nông thôn; giao bổ sung đất ở, đất sản xuất theo quy hoạch đã được phê duyệt cho các hộ gia đình, cá nhân còn thiếu đất sản xuất.

- Rà soát, triển khai các đề án, dự án, phương án, kế hoạch giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp gắn với giao rừng, cho thuê rừng đối với những diện tích đủ điều kiện theo quy định của pháp luật cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

- Hoàn thành sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty lâm nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI theo đúng lộ trình kế hoạch đã đề ra.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và thực hiện có hiệu quả các chính sách bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện có hiệu quả Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020.

- Quản lý chặt chẽ các khu rừng thuộc lưu vực hồ thủy điện, bảo đảm vùng sinh thủy; tập trung bảo vệ rừng tại gốc, không để xảy ra khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép, cương quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của Nhà nước.

- Đẩy mạnh trồng rừng đầu nguồn, trồng rừng sau khai thác; khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh phục hồi, bổ sung rừng, nâng cao giá trị về mọi mặt của rừng; quản lý, giám sát chặt chẽ việc chuyển đổi giữa 3 loại rừng, tránh để lợi dụng khai thác lâm sản trái phép; không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích khác (trừ dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh hoặc dự án đặc biệt, cấp thiết theo quy định); thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

4. Nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ phát triển rừng.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý vi phạm bảo đảm thực hiện nghiêm trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của các

cấp chính quyền và người đứng đầu, trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, lực lượng kiểm lâm phải thực sự quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về quản lý, bảo vệ rừng; chịu trách nhiệm đối với các vụ phá rừng, cháy rừng, mất rừng thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn mình quản lý, hoặc để cho các tổ chức, cá nhân cấp dưới vi phạm các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các quy định và tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Đẩy mạnh thực hiện trồng rừng phòng hộ đầu nguồn, trồng rừng sản xuất trên đất trống và trên đất sau khai thác; thực hiện khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh, phục hồi rừng, trồng bổ sung rừng, làm giàu rừng.

5. Đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

- Tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng về cảnh quan, tài nguyên rừng nhằm thu hút các nguồn vốn đầu tư cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với phát triển du lịch; quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.

- Rà soát, sửa đổi, ban hành các cơ chế, chính sách tạo môi trường thông thoáng, bảo đảm cho hợp tác, hội nhập quốc tế trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.

- Xây dựng các đề án, dự án về điều tra, đánh giá, xây dựng giải pháp quản lý, bảo tồn đa dạng sinh học tại các khu rừng đặc dụng, phòng hộ tập trung và tăng cường xúc tiến, thu hút nguồn vốn đầu tư từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

III. NHIỆM VỤ CỦA CÁC NGÀNH, ĐƠN VỊ

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Có kế hoạch cụ thể để quán triệt, triển khai tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên phạm vi địa bàn quản lý.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ và phát triển rừng; phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ rừng, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi phá rừng, khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn quán triệt, triển khai ở cấp xã, tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức cho các tầng lớp nhân dân.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo quy định; có kế hoạch cụ thể kiểm tra, thanh tra hằng năm việc thực hiện trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đối với Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, bảo vệ và khai thác rừng hằng năm; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, vốn sự nghiệp kinh tế hằng năm; huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển rừng; chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Đất đai, quy định trồng lại rừng ngay sau khai thác.

- Rà soát diện tích đất lâm nghiệp do các Công ty lâm nghiệp bàn giao cho địa phương quản lý để có phương án cụ thể giao cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý, sử dụng.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động, ổn định đời sống, không để dân di cư tự do; quản lý chặt chẽ các hoạt động canh tác nương rẫy gần rừng; quy định cụ thể khu vực nghiêm cấm đốt nương làm rẫy và những hành vi dùng lửa khác trong rừng thời kỳ khô hạn hạn chế cháy rừng.

- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung hoặc ban hành mới theo thẩm quyền các văn bản để chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng với lực lượng kiểm lâm trong thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; kiện toàn kịp thời và nâng cao hiệu quả hoạt động các Tổ công tác cơ động liên ngành cấp huyện, các chốt bảo vệ rừng trên địa bàn.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các ngành liên quan tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai ở cấp tỉnh; biên soạn, tài liệu, hướng dẫn nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật bảo vệ và phát triển rừng.

- Thực hiện phân định ranh giới và đóng mốc ranh giới quy hoạch 3 loại rừng ngoài thực địa; cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu về tài nguyên rừng, đất lâm nghiệp.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng; kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đảm bảo phù hợp với tình hình của địa phương.

- Chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm tăng cường phối hợp với lực lượng Công an, các cơ quan liên quan trong đấu tranh, phòng, chống vi phạm về lĩnh vực lâm nghiệp; nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý ngăn chặn hành vi phá rừng, khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép; rà soát các vụ việc vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng có dấu hiệu của tội phạm còn tồn đọng để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền chỉ đạo điều tra, xử lý nghiêm, triệt để theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, cơ chế chính sách về lâm nghiệp, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức kiểm lâm, cán bộ, công chức cấp xã; kiện toàn kịp thời các Tổ công tác cơ động liên ngành cấp tỉnh; hướng dẫn, chỉ đạo

các chủ rừng thành lập lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách theo Quyết định số 44/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm minh, kịp thời trách nhiệm của công chức kiểm lâm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; các dấu hiệu, hành vi bao che, tiếp tay cho các đối tượng phá rừng, khai thác rừng, buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép.

- Tiếp tục rà soát, bố trí hợp lý các trạm, chốt bảo vệ rừng và lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ rừng; xây dựng phương án, giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của các trạm, chốt bảo vệ rừng; rà soát và báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung lực lượng tuần rừng đáp ứng yêu cầu bảo vệ rừng tại gốc.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách về bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện hiệu quả quy hoạch tổng thể bố trí dân cư các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn, di cư tự do, khu rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020 định hướng đến năm 2025 (theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND, ngày 22/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Tham mưu thực hiện hoàn thành sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp thuộc tỉnh quản lý theo Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng theo tiêu chuẩn quốc tế FSC; rà soát, xác định diện tích rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã quy hoạch lại là rừng sản xuất (theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh), thực hiện hoàn thành việc giao rừng gắn với giao đất cho các hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu thực hiện nghiêm quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố rà soát, xây dựng phương án giao bổ sung đất ở, đất sản xuất theo quy hoạch đã được phê duyệt cho các hộ gia đình, cá nhân còn thiếu đất sản xuất và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm, triệt để theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm trong quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố rà soát diện tích đất lâm nghiệp do các Công ty lâm nghiệp bàn giao cho địa phương quản lý để có phương án cụ thể giao cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý, sử dụng.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân huyện thành phố rà soát quy hoạch mạng lưới các cơ sở chế biến lâm sản đã được phê duyệt theo nguyên tắc các cơ sở chế biến lâm sản được cấp đăng ký kinh doanh đảm bảo phù hợp với quy hoạch vùng nguyên liệu được duyệt.

- Quản lý chặt chẽ việc cấp đăng ký kinh doanh và giám sát hoạt động của các cơ sở chế biến lâm sản nhất là ở khu vực gần rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên, không để hoạt động của các cơ sở chế biến lâm sản tác động tiêu cực đến rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, phòng hộ.

- Kiểm soát chặt chẽ các dự án có sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện các dự án đầu tư lâm sinh, quản lý bảo vệ rừng.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các ngành có liên quan tham mưu cân đối và bố trí các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác trong kế hoạch ngân sách hàng năm cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh, cấp phát, phân bổ, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình lâm sinh, trồng, chăm sóc rừng, vốn hỗ trợ gạo, vốn hỗ trợ cây giống, vốn sự nghiệp bảo vệ rừng theo đúng quy định hiện hành.

6. Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh

- Tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng, cơ hội phát triển kinh tế lâm nghiệp, gắn với du lịch lịch sử văn hóa, du lịch sinh thái... để thu hút các nhà đầu tư. Xúc tiến thương mại sản phẩm từ rừng (gỗ, sản phẩm từ gỗ, mật ong, thảo dược,...) trên các kênh thông tin khác nhau, như: Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh và các hội chợ thương mại trong và ngoài nước.

- Tham mưu thực hiện có hiệu quả cam kết đầu tư phát triển rừng giữa các doanh nghiệp chế biến với các chủ rừng trên địa bàn tỉnh theo thỏa thuận đã ký kết tại Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang năm 2017.

- Tham mưu ban hành cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng để thu hút đầu tư và tranh thủ được các nguồn vốn từ các chương trình, dự án ngoài lâm nghiệp đầu tư cho bảo vệ và phát triển rừng. Tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế được tham gia với vai trò hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp trong tỉnh hội nhập quốc tế, đặc biệt là xuất khẩu sản phẩm chế biến từ gỗ rừng trồng.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức trong nước, nước ngoài kêu gọi và thực hiện các dự án bảo tồn đa dạng sinh học tại các khu rừng đặc dụng, phòng hộ.

7. Công an tỉnh

- Chủ trì tham mưu tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị; triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp bảo đảm không để hình thành tụ điểm, đường dây tội phạm khai thác, vận chuyển buôn bán lâm sản trái phép.

- Điều tra, xử lý nghiêm minh, triệt để các vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự và Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; tăng cường hỗ trợ lực lượng Kiểm lâm trong đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

8. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh

Chủ trì tham mưu và phối hợp tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch diễn tập ứng phó cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn hàng năm; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan trong công tác bảo vệ rừng; tăng cường hỗ trợ lực lượng Kiểm lâm trong đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

9. Sở Tư pháp

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai ở cấp tỉnh; biên soạn tài liệu, hướng dẫn nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật bảo vệ và phát triển rừng.

- Tập huấn chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính cho các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

- Tập huấn nâng cao kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức và đội ngũ báo cáo viên cấp huyện, tuyên truyền viên cấp cơ sở.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội, các sở, ngành, Ủy ban nhân huyện thành phố tăng cường công tác thông tin, truyền thông pháp luật về bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ đề nghị xếp hạng Khu Di sản thiên nhiên Na Hang - Lâm Bình là di sản thiên nhiên Quốc gia đặc biệt và lập hồ sơ Khu Di sản thiên nhiên Ba Bể (tỉnh Bắc Kạn) - Na Hang (tỉnh Tuyên Quang) trình UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới (theo Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 27/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

12. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang

Tăng cường tin, bài tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, về sản xuất lâm nghiệp; xây dựng chuyên đề về phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

(Chi tiết các nội dung công việc thực hiện kế hoạch có biểu kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

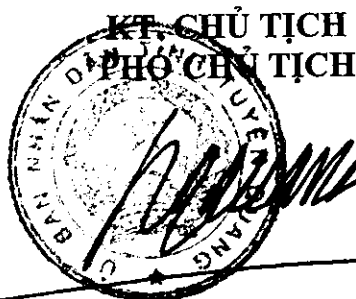
1. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể của địa phương, đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 14-CTr/TU và Kế hoạch này. Định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, tham gia tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch này và lồng ghép các nội dung của Kế hoạch với các chương trình, đề án có liên quan; đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên và phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan giám sát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; đề xuất bổ sung nhiệm vụ vào kế hoạch, chương trình công tác hằng năm của tỉnh đảm bảo sát với thực tế; định kỳ 6 tháng và hằng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (Báo cáo)
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trưởng Phòng KT CNLN;
- Lưu VT.



Nguyễn Đình Quang



MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số 60 /KH-UBND ngày 25/7 /2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Hội nghị quán triệt Chỉ thị số 13; Chương trình hành động số 14; Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 14 và các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.			
	- Cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan.	Quý IV/2017
	- Cấp huyện	UBND cấp huyện	Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Quý IV/2017
2	Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên phạm vi địa bàn quản lý.	UBND cấp huyện	Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Hàng năm
3	Phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ rừng, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi phá rừng, khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép.	UBND cấp huyện	Sở Nông nghiệp và PTNT, Công an tỉnh, các cơ quan liên quan	Quý I/2018 và Quý I các năm tiếp theo.
4	Xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin và truyền thông về công tác bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Hàng năm

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5	Biên soạn, phát hành ấn phẩm, tài liệu, hướng dẫn nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan liên quan	Hàng năm
6	Quảng bá hình ảnh, tiềm năng, cơ hội phát triển kinh tế lâm nghiệp; Xúc tiến thương mại sản phẩm từ rừng.	Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh	UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Thường xuyên
7	Xây dựng chuyên đề, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.	UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Thường xuyên
8	Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền văn bản chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng với lực lượng kiểm lâm trong thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên phạm vi huyện, thành phố.	UBND cấp huyện	Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Hàng năm
9	Xây dựng chính sách hỗ trợ cây giống lâm nghiệp chất lượng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018-2021	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp huyện; các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, các cơ quan liên quan.	Năm 2017
10	Ban hành Quy định trợ cấp gạo trồng rừng thay thế nương rẫy trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp huyện; các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, các cơ quan liên quan.	Năm 2017

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
11	Rà soát, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách thu hút đầu tư cho chương trình, dự án ngoài lâm nghiệp đầu tư cho bảo vệ và phát triển rừng.	Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh	UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Hằng năm
12	Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án rà soát, bố trí các trạm, chốt bảo vệ rừng và lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ rừng cho phù hợp tình hình thực tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp huyện; Sở Nội vụ; Kế hoạch đầu tư; Sở Tài chính	Hoàn thành Quý IV/2017 và duy trì thường xuyên
13	Kiện toàn tổ công tác cơ động bảo vệ rừng, chống chặt phá rừng cấp tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Công an tỉnh; các cơ quan liên quan	Quý IV/ 2017
14	Kiện toàn các Tổ công tác cơ động liên ngành cấp huyện; rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chốt bảo vệ rừng trên địa bàn.	UBND cấp huyện	Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Quý I/2018
15	Xây dựng lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của các chủ rừng là tổ chức.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan	Năm 2018
16	Tập huấn chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính cho các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.	Sở Tư pháp	Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Năm 2018
17	Tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, cơ chế chính sách về lâm nghiệp, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức kiểm lâm, cán bộ, công chức cấp xã.	Sở Nông nghiệp và PTNT.	Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan.	Hằng năm

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
18	Rà soát diện tích đất lâm nghiệp do các Công ty lâm nghiệp đã bàn giao cho địa phương quản lý để có phương án cụ thể giao cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý, sử dụng.	UBND cấp huyện	Sở Tài nguyên và MT, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Năm 2018.
19	Tổ chức rà soát, xây dựng phương án giao bổ sung đất ở, đất sản xuất theo quy hoạch đã được phê duyệt cho các hộ gia đình, cá nhân còn thiếu đất sản xuất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Năm 2018
20	Hoàn thành việc giao rừng gắn với giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân đối với diện tích rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã quy hoạch lại là rừng sản xuất theo quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2018
21	Rà soát quy hoạch mạng lưới các cơ sở chế biến lâm sản trên địa bàn toàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư.	UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Năm 2018
22	Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng Khu Di sản thiên nhiên Na Hang - Lâm Bình là di sản thiên nhiên Quốc gia đặc biệt, hồ sơ Khu Di sản thiên nhiên Ba Bể (Bắc Kạn) - Na Hang (Tuyên Quang) vào Danh mục dự kiến xây dựng hồ sơ di sản thiên nhiên thế giới.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan	Theo Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 27/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
23	Thực hiện có hiệu quả Dự án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2016-2020.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND cấp huyện,	Năm 2017 và hàng năm
24	Thực hiện đóng mốc điều chỉnh ranh giới 3 loại rừng ngoài thực địa theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (đặc dụng; phòng hộ; sản xuất).	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp huyện	Năm 2018
25	Hoàn thiện cập nhật cơ sở dữ liệu, hồ sơ quản lý rừng trên địa bàn toàn tỉnh theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (đặc dụng; phòng hộ; sản xuất).	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục Thống kê tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Hàng năm
26	Thực hiện Dự án điều tra, nghiên cứu hiện trạng quần thể Tê tê vàng; Dự án Bảo tồn loài Vọc đen má trắng dựa vào cộng đồng	Sở Nông nghiệp và PTNT	Trung tâm NCBT động vật hoang dã thuộc liên hợp các hội KHKT Việt Nam	Năm 2016-2020
27	Cân đối, bố trí nguồn vốn cho quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; phân bổ vốn đầu tư xây dựng công trình lâm sinh, trồng, chăm sóc rừng, vốn hỗ trợ gạo, vốn hỗ trợ cây giống, vốn sự nghiệp bảo vệ rừng	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Hàng năm
28	Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đối với UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn theo quy định của pháp luật.	UBND cấp huyện	Sở Nông nghiệp và PTNT, Công an tỉnh, các cơ quan liên quan	Hàng năm, khi có dấu hiệu vi phạm.

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
29	Thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Hàng năm
30	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị.	Công an tỉnh	UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan	Hàng năm